

THÔNG BÁO KẾT LUẬN KIỂM TRA
Về việc kiểm tra nội bộ trường học tháng 3

Thực hiện Quyết định số 10/KH-THCSCVA ngày 03/03/2025 của Hiệu trưởng trường THCS Chu Văn An về việc kiểm tra nội bộ trường học tháng 3. Đoàn kiểm tra nội bộ đã tiến hành kiểm tra tại trường THCS Chu Văn An từ ngày 03/03 đến ngày 29/03/2025.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 29/03/2025 của Phó trưởng đoàn kiểm tra nội bộ, ý kiến giải trình của đối tượng được kiểm tra, Hiệu trưởng Thông báo kết quả kiểm tra như sau:

1. Đặc điểm tình hình

- Nhà trường biên chế có 3 tổ gồm: Tổ Văn phòng, Tổ KHTN, Tổ KHXX - Năng khiếu.

- Tổng số CB, GV, NV nhà trường là 55.

- Tổng số học sinh toàn trường là 826 học sinh.

- Học sinh ngoan, có thái độ lễ phép, kính trọng thầy cô, cán bộ công nhân viên trong trường, tôn trọng, hoà nhã với bạn bè xung quanh.

- Chương trình Toán Tiếng Anh ISMART được triển khai đối với học sinh khối 6, 7, 8 giúp các em tiếp cận Toán học bằng Tiếng Anh ngay từ sớm. Điều này không chỉ giúp các em nâng cao kỹ năng toán học mà còn cải thiện khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường học thuật, phát triển tư duy logic và phản xạ ngôn ngữ, tạo nền tảng vững chắc cho các chương trình quốc tế trong tương lai.

- Đồng chí Trần Hồng Trang và đồng chí Trịnh Nam Anh là giáo viên nhiệt tình trong công tác, có chuyên môn nghiệp vụ sư phạm tốt, thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm với công việc, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả kiểm tra

2.1. Kiểm tra hoạt động chuyên môn và chất lượng giảng dạy của tổ chuyên môn

2.1.1. Hoạt động của Tổ (Nhóm) chuyên môn

a) Việc xây dựng kế hoạch dạy học

- Xây dựng đầy đủ kế hoạch tổ chuyên môn, bám sát kế hoạch giáo dục và kế hoạch thực hiện chương trình chất lượng cao của nhà trường, phù hợp với đặc điểm riêng của tổ.

- Triển khai kế hoạch hiệu quả, có sự điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.
- Các nhóm chuyên môn xây dựng đầy đủ Kế hoạch dạy học bộ môn theo các công văn hướng dẫn của Sở GDĐT, phòng GDĐT.

b) Việc sinh hoạt của Tổ (Nhóm) chuyên môn

- Tổ, nhóm chuyên môn sinh hoạt thường xuyên, tối thiểu 02 lần/tháng. Nội dung sinh hoạt thiết thực, không hình thức, chủ yếu tập trung vào thảo luận nội dung các bài khó; đổi mới kiểm tra, đánh giá; các chuyên đề bồi dưỡng HSG...
- Nội dung SHCM được ghi chép đầy đủ, đăng tải lên hệ thống quản lý hồ sơ đúng thời hạn.

c) Việc kiểm tra của Tổ trưởng (Nhóm)

- Tổ trưởng thường xuyên dự giờ, hướng dẫn các giáo viên trong tổ, nhóm về công tác chuyên môn và thực hiện các hoạt động giáo dục.

d) Việc tổ chức các chuyên đề của tổ, nhóm, khối - Giáo viên thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chuyên đề theo đăng ký đầu năm cấp tổ, trường.

- Với các chuyên đề chưa đạt chất lượng, nhóm chuyên môn chủ động đăng ký lịch dạy bổ sung với BGH.

e) Kiểm tra chỉ đạo phong trào học tập của học sinh

- Thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập vào lớp 10 THPT.
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch về việc ôn tập học sinh tham gia dự thi các sân chơi trí tuệ.

f) Thực hiện việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục của tổ/nhóm

- Thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục.
- 100% giáo viên các tổ ứng dụng các phần mềm đặc trưng môn học khi xây dựng kế hoạch bài dạy, sử dụng thiết bị, ti vi thông minh khi lên lớp.

2.1.2. Hoạt động của các giáo viên giảng dạy bộ môn

- Tổng số giờ dự của Đoàn/Tổ kiểm tra: 20 tiết (Tốt: 14 tiết, Khá: 6 tiết, TB:0, Không đạt:0)

- Tổng số giáo viên được kiểm tra toàn diện: 10 (Tốt: 10, Khá: 0, TB: 0, Không đạt: 0)

- Nhận xét chung về việc giảng dạy của giáo viên (*Ưu, khuyết điểm, sử dụng ĐDDH, thí nghiệm, việc vận dụng chuẩn kiến thức kỹ năng, đổi mới phương pháp... trong giờ giảng*):

❖ **Ưu điểm:**

- +) Giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy theo phân phối chương trình.

+) Vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy tích cực, phù hợp với đặc thù bộ môn và đối tượng học sinh.

+) Biết lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và các hoạt động trải nghiệm vào bài học.

+) Sử dụng hợp lý đồ dùng dạy học, phương tiện công nghệ (bảng tương tác, tranh ảnh, video...) giúp tăng hứng thú cho học sinh.

+) Một số tiết học có tổ chức thí nghiệm/thực hành đảm bảo đúng yêu cầu và phát huy năng lực học sinh.

+) Bám sát chuẩn kiến thức – kỹ năng, đảm bảo mục tiêu bài học; có định hướng rèn luyện phẩm chất và năng lực theo chương trình GDPT 2018.

+) Giáo viên có sự đầu tư trong soạn giảng, nội dung phong phú, cập nhật kiến thức thực tiễn.

❖ Hạn chế:

+) Một số tiết giảng còn chưa thật sự phát huy hết vai trò chủ động của học sinh.

+) Cần tăng cường kiểm tra – đánh giá trong quá trình học (hỏi đáp, bài tập vận dụng...).

- Tổng số hồ sơ đã kiểm tra: 10 (Tốt: 10, Khá: 0, ĐYC: 0, CĐYC:0)

+ Nhận xét chung về hồ sơ của GV (*Ưu điểm chung, tên giáo viên không có kế hoạch bài dạy, thiếu bài soạn, soạn sơ sài..., chú ý việc bài soạn kiểm tra định kỳ, bài thực hành, trả bài kiểm tra, việc cập nhật nội dung theo chương trình GDPT mới...*)

Hồ sơ giáo viên được chuẩn bị khá đầy đủ, trình bày sạch sẽ, khoa học, có phân phối chương trình và kế hoạch dạy học rõ ràng, đúng tiến độ. Giáo án được soạn theo hướng phát triển năng lực học sinh, nhiều bài thể hiện sự đầu tư, đổi mới phương pháp và tích hợp hiệu quả công nghệ, kỹ năng sống. Giáo viên đã có ý thức cập nhật nội dung theo chương trình GDPT 2018. Tuy nhiên, một số bài soạn chưa chú trọng đúng mức đến bài soạn kiểm tra định kỳ, bài thực hành, và nội dung trả bài kiểm tra cho học sinh.

- Việc thực hiện chương trình của GV (*So sánh số báo giảng, số đầu bài và kế hoạch dạy học, vở ghi của học sinh. Ghi tên giáo viên dạy nhanh, chậm chương trình, lý do?*)

Giáo viên thực hiện chương trình giảng dạy đúng tiến độ, đảm bảo theo phân phối chương trình và kế hoạch dạy học đã xây dựng. Số báo giảng, số đầu bài và vở ghi của học sinh trùng khớp, thể hiện việc dạy và học diễn ra nghiêm túc, đều đặn.

- Việc theo dõi, đánh giá kết quả học tập của học sinh (*Việc chấm bài cho điểm của mỗi GV? Ghi tên GV cho ít điểm so với quy định, bộ môn có cột điểm không bình thường, việc sửa lỗi và nhận xét bài làm của học sinh?*)

Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc theo dõi và đánh giá kết quả học tập của học sinh. Việc chấm bài, cho điểm được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định về số lượng và cơ cấu điểm từng bộ môn. Bài làm của học sinh được sửa lỗi cẩn thận, có nhận xét cụ thể, mang tính định hướng giúp học sinh tiến bộ. Các cột điểm được ghi rõ ràng, phản ánh đúng năng lực và quá trình học tập của học sinh.

- Việc dự giờ của giáo viên được các tổ chuyên môn thực hiện đều đặn, đảm bảo đúng quy định. Tổ Tự nhiên có tổng cộng 228 giờ dự, bình quân 2 tiết/giáo viên/tháng; Tổ Xã hội - Năng khiếu có 252 giờ dự, đạt bình quân 2 tiết/giáo viên/tháng, thể hiện tinh thần trao đổi chuyên môn tích cực và thường xuyên.

- Việc thực hiện các nề nếp chuyên môn khác:

+ Thực hiện nghiêm túc nề nếp chuyên môn.

+ Không có giáo viên bỏ giờ, không lên lịch báo giảng, không khờp giữa giờ giảng trên lớp với lịch báo giảng.

- Giáo viên thường xuyên sử dụng phòng bộ môn, hướng dẫn học sinh tiến hành các thí nghiệm; tích cực làm đồ dùng dạy học theo chuyên môn.

2.1.3. Kết quả học tập của học sinh

- Học sinh đạt kết quả cao trong học tập và các sân chơi trí tuệ.

- Kết quả thi HSG các cấp đứng đầu Quận Long Biên.

2.2. Kiểm tra chương trình Toán Tiếng Anh ISMART

2.2.1. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra việc thực hiện nề nếp về giờ giấc lên lớp, trang phục, chuẩn bị giáo án của GV ISMART.

- Kiểm tra về hồ sơ của GV ISMART (gồm sổ ghi đầu bài và sổ theo dõi & đánh giá học sinh)

- Kiểm tra về việc giữ gìn vệ sinh lớp học trong giờ học ISMART.

- Kiểm tra về nề nếp học tập của học sinh trong tiết học ISMART.

2.2.2. Ưu điểm

- Giáo viên và trợ giảng iSMART thực hiện đúng quy định về giờ giấc lên lớp.

- Giáo viên và trợ giảng iSMART thực hiện đúng nề nếp về trang phục và đeo thẻ tên của iSMART khi vào trường.

- Giáo viên iSMART chuẩn bị đầy đủ giáo án khi lên lớp giảng dạy.- Giáo viên iSMART đã nhắc nhở học sinh các lớp giữ gìn vệ sinh lớp học, phân công học sinh trực nhật, nhặt rác và làm vệ sinh lớp học sau mỗi giờ học.

- Giáo viên iSMART đã thực hiện ghi sổ đầu bài đầy đủ các tiết và nội dung về số tuần, tên bài học, nhận xét và điểm số của các lớp.

- Học sinh các lớp nắm được nội dung bài giảng và hứng thú với các tiết học của iSMART thông qua bài giảng số.

- Học sinh tích cực tham gia các hoạt động đa dạng: thuyết trình, thảo luận theo cặp, thảo luận theo nhóm với các nội dung giáo viên đưa ra.

2.2.3. Hạn chế

- Một số học sinh chưa tập trung và còn mất trật tự trong giờ học ISMART.
- Một số học sinh trong lớp cần hăng hái phát biểu hơn và tích cực tham gia hơn vào các hoạt động trong giờ học.

2.3. Kiểm tra thực hiện mô hình trường học điện tử

2.3.1. Kiểm tra việc sử dụng các ứng dụng, phần mềm quản lý:

Phần mềm quản lý tài sản, tài chính được sử dụng đúng quy trình, thường xuyên cập nhật dữ liệu.

2.3.2. Kiểm tra việc khai thác và sử dụng các thiết bị CNTT trong dạy học

- Thành thạo các thao tác cơ bản với thiết bị.
- Khai thác được một số kỹ năng nâng cao hỗ trợ giảng dạy.

2.3.3. Kiểm tra việc khai thác và sử dụng cổng thông tin điện tử vào hệ thống mạng nội bộ

- Số lượng và các loại bài đăng lớp 1
- Tin bài lớp 2

2.3.4. Kiểm tra chất lượng đường truyền internet và việc ứng dụng vào phòng học thông minh:

- Đường truyền ổn định, phục vụ tốt cho công tác dạy học.
- Phòng học thông minh được sử dụng hiệu quả, phù hợp với mục tiêu mô hình.

2. 4. Kiểm tra toàn diện giáo viên Trần Hồng Trang - GV KHTN

- Ưu điểm:

+ Chấp hành tốt mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước

+ Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của ngành và của địa phương

+ Lối sống giản dị, lành mạnh, trong sáng, thân thiện với đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh.

+ Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tích cực trong các công tác trường lớp.

+ Năng lực chuyên môn có tiến bộ so với năm học trước.

- Tồn tại:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa thực sự hiệu quả.

+ Cần học hỏi thêm về phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đại trà, mũi nhọn ở mảng công tác được giao.

- Kết quả dự giờ:

+ Ngày 20/3/2025. Tên bài dạy: Thực vật . Lớp 6A2. Xếp loại: Giỏi.

+ Ngày 27/3/2025. Tên bài dạy: Di truyền học với con người. Lớp 9A5. Xếp loại: Giỏi.

2.5. Kiểm tra toàn diện giáo viên Trịnh Nam Anh - GV Giáo dục thể chất

- Ưu điểm:

+ Chấp hành tốt mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp
+ Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của ngành và của địa phương
+ Trung thực, nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong công việc, lao động đạt hiệu quả cao.

+ Lối sống giản dị, lành mạnh, trong sáng, thân thiện với mọi người, được đồng nghiệp, nhân dân và học sinh tin yêu.

+ Có năng lực chuyên môn, luôn có ý thức bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

+ Luôn tôn trọng và thái độ gần gũi, phục vụ nhân dân và giúp đỡ học sinh.

- Tồn tại

+ Mặc dù có nhiều cố gắng trong mọi hoạt động, song đôi khi kết quả một số công việc còn chưa được như mong muốn.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa thực sự hiệu quả.

- Kết quả dự giờ:

+ Ngày 24/3/2025. Tên bài dạy: Nhảy cao kiểu bước qua: Kỹ Thuật trên không và rơi xuống đất. Lớp 8A1. Xếp loại: Giỏi.

+ Ngày 25/3/2025. Tên bài dạy: Nhảy xa kiểu ngồi: Kỹ Thuật trên không và rơi xuống cát. Lớp 7A2. Xếp loại: Giỏi.

3. Kết luận

- Công tác chuyên môn của các tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Kế hoạch dạy học xây dựng đầy đủ, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn và chương trình giáo dục mới. Sinh hoạt chuyên môn định kỳ được duy trì hiệu quả, tập trung vào nâng cao chất lượng giảng dạy và đổi mới phương pháp.

- Hoạt động giảng dạy của giáo viên cơ bản đạt chất lượng tốt. Giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, linh hoạt trong phương pháp, tích cực ứng dụng CNTT, bám sát mục tiêu chương trình. Tuy nhiên, vẫn còn một số tiết học chưa phát huy hết tính chủ động của học sinh.

- Việc theo dõi, đánh giá học sinh, quản lý hồ sơ, sử dụng đồ dùng dạy học được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Giáo viên chấm bài, nhận xét chi tiết, cập nhật điểm số kịp thời, thể hiện rõ năng lực học sinh. Các hồ sơ được trình bày khoa học, nội dung soạn bài phong phú, tích hợp công nghệ và kỹ năng sống.

- Chương trình Toán – Tiếng Anh ISMART được triển khai nghiêm túc, đảm bảo đúng thời gian, nề nếp và hồ sơ chuyên môn. Học sinh thể hiện sự hứng thú,

chủ động tham gia các hoạt động học tập. Tuy nhiên, cần tiếp tục hỗ trợ học sinh duy trì ý thức kỷ luật trong giờ học.

- Giáo viên được kiểm tra toàn diện có phẩm chất tốt, chuyên môn vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao.

- Các phần mềm và ứng dụng được sử dụng thường xuyên, đúng quy trình, phục vụ hiệu quả cho công tác dạy và học. Thiết bị công nghệ thông tin được khai thác hiệu quả, đường truyền ổn định, đảm bảo chất lượng. Phòng học thông minh hoạt động tốt, hỗ trợ tích cực cho việc dạy học hiện đại.

4. Kiến nghị các biện pháp xử lý

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, hồ sơ sổ sách.

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt chương trình Toán Tiếng Anh ISMART

- Tiếp tục thực hiện tốt mô hình trường học điện tử.

- Các đồng chí GV cần tích cực phát huy những ưu điểm đã có; tích cực học tập nâng cao hiểu biết về các chủ trương, chính sách, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- BGH nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để GV được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức nhiều chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên nhiều hơn nữa để giáo viên được học tập; tích cực tư vấn, giúp đỡ giáo viên.

Trên đây là Thông báo Kết quả kiểm tra về việc kiểm tra nội bộ trường học tháng 3 năm học 2024 – 2025 tại trường THCS Chu Văn An.

Nơi nhận:

- Trường ban KTNB;
- (Các bộ phận, tổ chức liên quan);
- Đối tượng được kiểm tra;
- Lưu: VT, Hồ sơ KTNB.



Nguyễn Anh Tuấn

